

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 21/GIG/2025

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP

Địa chỉ: B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 1800 6922 hoặc (028) 38035555

Email: glofood@glofood.vn

Mã số doanh nghiệp: 0315715918

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. **Tên sản phẩm:** Yellow Peach Halves In Light Syrup - Đào Miếng Đóng Hộp.

2. **Thành phần:** Đào vàng (58,5%), nước, xi-rô ngô fructose cao (10%), đường, chất điều chỉnh độ acid (INS 330, INS 300).

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì.

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

– Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói trong lon thiếc, bên ngoài là thùng carton, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

– Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh hỗn hợp: 820 g; khối lượng chất rắn: 480 g

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Nhà sản xuất: Acroyal Jade Food Co.,Ltd

Địa chỉ nhà máy: No.12 Xiangjiang Yingbin road, Jiaobei town, Jiaozhou city, Qingdao city, Shandong Province, P.R.China.

Trụ sở chính: Acroyal Holdings Qingdao Co.,Ltd

Địa chỉ: A2,8/F. Flagship Tower, No.40 Hong Kong Middle Rd, Qingdao, China.

Xuất xứ: Trung Quốc

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

– QCVN 8-2:2010: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2025  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



HUYỀN THỊ THIÊN AN

## BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP	Thực phẩm	SỐ TCB: 21/GIG/2025
	Yellow Peach Halves In Light Syrup - Đào Miếng Đóng Hộp	

### 1. Các chỉ tiêu an toàn thực phẩm :

#### 1.1. Chỉ tiêu kim loại nặng

Thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn
1	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 1
2	Thiếc (Sn)	mg/kg	≤ 250

2. **Thành phần:** Đào vàng (58,5%), nước, xi-rô ngô fructose cao (10%), đường, chất điều chỉnh độ acid (INS 330, INS 300).

3. **Thời hạn sử dụng:** 3 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì.

### 4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Yellow Peach Halves In Light Syrup - Đào Miếng Đóng Hộp dùng trực tiếp hoặc chế biến đồ uống tùy theo sở thích.
- Bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát. Sau khi mở nắp, cho phần chưa sử dụng vào hộp không kim loại và bảo quản trong tủ lạnh. Sử dụng trong vòng 3 ngày sau khi mở.
- Lưu ý: Dừng sử dụng sản phẩm nếu có dấu hiệu bất thường về màu, mùi hoặc vị.

### 5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói trong lon thiếc, bên ngoài là thùng carton, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh hỗn hợp: 820 g; khối lượng chất rắn: 480 g

### 6. Xuất xứ, cá nhân, tổ chức chịu trách nhiệm công bố chất lượng, nhập khẩu và phân phối:

Xuất xứ:

- Nhà sản xuất: Acroyal Jade Food Co.,Ltd
- Địa chỉ: No.12 Xiangjiang Yingbin road, Jiaobei town, Jiaozhou city, Qingdao city, Shandong Province, P.R.China.
- Trụ sở chính: Acroyal Holdings Qingdao Co.,Ltd
- Địa chỉ: A2,8/F. Flagship Tower, No.40 Hong Kong Middle Rd, Qingdao, China.
- Xuất xứ: Trung Quốc

Cá nhân, tổ chức chịu trách nhiệm công bố, nhập khẩu và phân phối:

- CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP
- Địa chỉ: B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: 1800 6922 hoặc (028) 38035555

*Hồ Chí Minh*, ngày 24 tháng 11 năm 2025  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
(Ký tên, đóng dấu)



NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN



**Thông tin dinh dưỡng**  
**NUTRITION INFORMATION**  
THÔNG TIN DINH DƯỠNG (TRÊN 100 g)  
Nutrition Information (per 100 g)

Năng lượng/ Energy	270 kJ/ 65 kcal
Chất đạm/ Protein	0 g
Chất béo/ Total fat	0 g
Carbohydrat/ Carbohydrates	14,6 g
Đường tổng số/ Total sugars	13,8 g
Natri/ Sodium	8 mg

**Tên thành phần (Ingredients):**  
Đào vàng (58,5%), nước xi-rô ngọt fructose cao (10%), đường, chất điều chỉnh độ acid (INS 330, INS 300), Yellow peach (58,5%), water, high fructose corn syrup (10%), sugar, acidity regulator (INS 330, INS 300).

**NSX/ Production date:**  
Xem "PRO" trên bao bì/ See "PRO" on package.

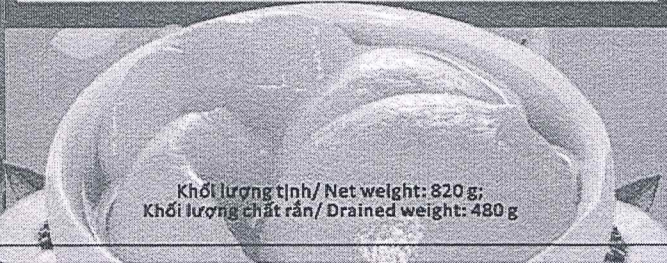
**HSD/ Expiration date:**  
Xem "EXP" trên bao bì/ See "EXP" on package.

**Phương pháp sử dụng/ Usage:**  
Dùng trực tiếp hoặc chế biến đồ uống tùy sở thích./  
Use directly or mix into drinks to your favorite.

Sản phẩm của Trung Quốc  
Product of China



**Yellow Peach Halves in light syrup**  
**Đào Miếng Đóng Hộp**



Khối lượng tịnh/ Net weight: 820 g;  
Khối lượng chất rắn/ Drained weight: 480 g

Manufacturer by:  
Acroyali Food Co., Ltd.  
Địa chỉ/ Address: Ng. 12 Xiangjiang Yingbin road,  
Jiacai town, Jiaozhou city, Qingdao city,  
Shandong Province, P.R. China.

Imported and distributed by:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP/**  
**GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**  
Địa chỉ/ Address: B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview,  
số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. /  
B1.02 and B1.20, Sunrise Cityview Building,  
33 Nguyễn Hữu Thọ, Tân Hưng Ward,  
Ho Chi Minh City, Vietnam.



**Bảo quản/ Storage:**  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát. Sau khi mở nắp,  
cho phần chưa sử dụng vào hộp không kim loại  
và bảo quản trong tủ lạnh. Sử dụng trong vòng 3 ngày sau khi mở.  
Store in a cool, dry place. Once opened, transfer unused  
contents into a non-metallic container and keep refrigerated.  
Consume within 3 days after opening.

**Lưu ý/ Note:**  
Dừng sử dụng sản phẩm nếu có dấu hiệu bất thường về màu, mùi hoặc vị./  
Discontinue use if there are unusual changes in color, smell, or taste.



Sample ID: 251106042

BN: 251106042

Page: 1 / 1

## ANALYTICAL RESULTS

Sample name: Yellow Peach Halves In Light Syrup - Đào Miếng Đóng Hộp

Nhà sản xuất (Manufacturer): Acroyal Jade Food Co.,Ltd

Xuất xứ (Origin): Trung Quốc



### THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)

Thành phần dinh dưỡng	Trên 100g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	72	Kcal	3.6
Chất béo (Total fat)	0.16	g	0.29
Carbohydrat (Carbohydrate)	17.2	g	5.3
Đường tổng số (Total Sugars)	12.4	g	-
Chất đạm (Protein)	0.49	g	0.98
Natri (Sodium)	15.0	mg	0.75

% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (Nutrient Reference Values-NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng

Bảng dinh dưỡng chỉ có giá trị tham khảo đối với mẫu thử trên  
The nutrition facts are provided only as a reference for the sample encoded above

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
ANALYTICAL RESULTS



VILAS 357

BN: 251106042

Trang/ Page 1 / 1

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.M. VN  
Client name : S.I.M. VN CORPORATION  
Địa chỉ : Số D.07B, Đường số 3, KCN Long Hậu, Ấp Long Hậu 3, Xã Cần Giuộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam  
Address : D. 07B, Street No. 3, Long Hau Industrial Zone, Long Hau 3 Hamlet, Can Giuoc Commune, Tay Ninh Province, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 251106042  
Tên mẫu/ Name of Sample : Yellow Peach Halves In Light Syrup - Đào Miếng Đóng Hộp  
Nhà sản xuất (Manufacturer): Acroyal Jade Food Co.,Ltd  
Xuất xứ (Origin): Trung Quốc  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong lon kim loại / Sample in metal can  
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm / Food  
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 06 / 11 / 2025  
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 06 / 11 / 2025 - 12 / 11 / 2025  
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 12 / 11 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Carbohydrate (Không bao gồm Xơ)	17.2	g/100g		Calculated Value (FAO,Food&Nutrition P. 77,2003)
Chất béo (Total Fat)	0.16	g/100g		HD.TN.023: 2017 (Ref. AOAC 996.06) (*)
Chất đạm (Protein) (N*6.25)	0.49	g/100g		HD.TN.038:2021 (Ref. AOAC 928.08) (*)
Na (Natri) (Sodium)	15.0	mg/100g		HD.TN.226:2017 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 993.14) (*)
Năng lượng (Calories)	72	Kcal/100g		Calculated Value (FAO,Food&Nutrition P. 77,2003)
Sugars Total (Glucose, Fructose, Sucrose, Maltose, Lactose)	12.4	g/100g		HD.TN.384 (Ref.DIN 10758) (HPLC-ELSD)
Pb (Chì) (Lead)	KPH/ N.D	mg/kg	0.015	HD.TN.062: 2019 (Ref. AOAC 2015.01)(ICP/MS) (*)
Sn (Thiếc) (Tin)	KPH/ N.D	mg/kg	0.2	HD.TN.220 (Ref. AOAC 986.15) (ICP/MS) (*)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(\*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm  
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc  
Director



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.  
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.